

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;
Xét đề nghị của đồng chí Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số: 326 thí sinh, gồm các hạng B, C (có danh sách thí sinh dự thi các hạng kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 15/5/2025 tại Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, địa chỉ: xã Nghi Kim, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Nguyễn Hàm Thắng, Chức vụ: Phó Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Chủ tịch Hội đồng;

2. Đồng chí Trung tá Phạm Văn Lực, Chức vụ: Phó Đội trưởng Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Phó Chủ tịch Hội đồng;

3. Ông: Trần Trung Thành, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Sát hạch lái xe PTS, Ủy viên Hội đồng;

4. Đồng chí Thượng úy Lê Cảnh Đức, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh, Thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thái Cường, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Trung tá Bùi Thanh Sơn, Sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Ngọc Tú, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Nguyễn Quốc Phúc, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Thiếu tá Phan Mạnh Quyền, Sát hạch viên;

- Đồng chí: Đại úy Hoàng Quốc Đạt, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Duy Tường, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Lê Đức Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Trần Quốc Hà, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Văn Công, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Quốc Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Đại úy Nguyễn Sỹ Thanh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Đình Trung, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Thượng úy Nguyễn Tuấn Anh, Sát hạch viên;
- Đồng chí: Trung úy Trần Thiện Hoàng, Sát hạch viên;

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại các Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, PC08(Luân).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đại tá Trần Ngọc Tuấn

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3855/QĐ-CAT-PC08 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có GPLX hạng	Số chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo, xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐÌNH BAN	26/10/1986	*****04	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	1778	
2	PHAN VĂN HÀO	02/10/1980	*****21	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1779	
3	PHAN VĂN QUÁT	10/01/1966	*****23	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1780	
4	PHẠM VĂN THỂ	10/11/1987	*****56	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1781	
5	PHAN VĂN TRƯỜNG	04/08/1981	*****58	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1782	
6	PHAN HOÀNG ANH	05/10/2005	*****01	TT. Yên Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1783	
7	PHAN XUÂN CƯƠNG	30/04/1976	*****54	Hợp Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1784	
8	PHẠM TIẾN DŨNG	30/03/1994	*****06	Xuân Thành, Nghi Xuân, Hà Tĩnh	x		1785	
9	DƯƠNG THỊ GIANG	24/04/1985	*****34	Hưng Hòa, TP. Vinh, Nghệ An	x		1786	
10	TRẦN THỊ AN GIANG	27/08/1987	*****76	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1787	
11	TRẦN THỊ HẬU	02/12/1994	*****17	Đồng Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1788	
12	NGUYỄN THỊ HÒA	06/12/1977	*****41	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1789	
13	PHAN THỊ HÒA	21/07/1994	*****06	Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1790	
14	PHAN THỊ NGỌC HÒA	01/08/1981	*****84	Long Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1791	

15	PHẠM THỊ THANH HUẾ	07/03/1994	*****87	Long Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1793	
16	ĐẶNG THỌ HÙNG	10/10/1975	*****61	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1794	
17	PHẠM THỊ HOA LÊ	08/10/1984	*****34	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1795	
18	NGUYỄN THỊ LIÊN	04/10/1993	*****55	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1796	
19	ĐẬU THỊ NGỌC	08/02/1988	*****28	P. Lê Lợi, TP. Vinh, Nghệ An	x		1798	
20	BÙI THỊ ÁNH NGUYỆT	01/05/1971	*****19	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, Nghệ An	x		1799	
21	TRỊNH HẢI NHƯ	30/03/2002	*****33	P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1800	
22	TRẦN THỊ NHUNG	12/01/2000	*****13	Hung Đông, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1801	
23	ĐẶNG THỊ OANH	10/06/1990	*****78	Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1802	
24	NGUYỄN QUỐC PHÚ	15/01/1985	*****99	Nghi Diên, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1803	
25	NGÔ THỊ MAI PHƯƠNG	02/06/1999	*****38	Hà Linh, Hương Khê, T. Hà Tĩnh	x		1804	
26	LƯU THỊ THANH	20/04/1989	*****68	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1805	
27	PHẠM THỊ THẢO	18/05/1994	*****51	P. Hưng Bình, TP. Vinh, Nghệ An	x		1806	
28	VI THỊ THẢO	17/05/1993	*****82	Mỹ Lý, Kỳ Sơn, Nghệ An	x		1807	
29	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	03/02/1993	*****84	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1808	
30	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	13/11/2004	*****69	Nghi Thuận, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1809	
31	LŨ THỊ TÚ TRINH	20/10/1995	*****39	Châu Tiến, Quỳnh Châu, Nghệ An	x	A1	1810	
32	NGUYỄN HÀ VÂN	21/11/1990	*****47	Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An	x		1812	
33	NGUYỄN THỊ VÂN	17/06/1988	*****03	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x		1813	
34	HÀ THỊ MỸ ANH	16/02/2004	*****30	P. Lê Lợi, TP. Vinh, Nghệ An	x		1814	
35	PHẠM THỊ KIM ANH	06/09/2004	*****79	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1815	

36	VÕ THỊ VIỆT ANH	15/06/1998	*****74	TT. Thạch Giám, Tương Dương, Nghệ An	x		1816	
37	HOÀNG NGỌC ÁNH	11/09/2005	*****21	TT. Thanh Chương, Thanh Chương, Nghệ An	x		1817	
38	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỆP	20/08/2000	*****08	Thạch Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		1818	
39	LÊ VĂN ĐỊNH	18/03/1992	*****03	Nghi Văn, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1819	
40	NGUYỄN NHƯ ĐÔNG	27/10/1979	*****85	Sơn Kim 2, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1820	
41	PHẠM THỊ DUYÊN	20/08/2003	*****26	Công Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1821	
42	VŨ THỊ CẨM DUYÊN	17/08/1994	*****40	Quỳnh Bá, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x		1822	
43	NGUYỄN THỊ GIANG	20/09/1991	*****92	Hồng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1	1823	
44	ĐẬU THỊ ÚT HÀ	07/09/1997	*****79	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1824	
45	LÊ THỊ HÀ	12/06/1976	*****22	Lưu Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x		1825	
46	NGUYỄN THỊ HẢI	02/01/1990	*****82	Nghi Hưng, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1826	
47	NGUYỄN PHƯƠNG HOA	24/07/1998	*****16	TT. Tân Kỳ, Tân Kỳ, Nghệ An	x		1827	
48	NGUYỄN THỊ HOA	06/03/1995	*****28	Nghi Kiều, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1828	
49	NGUYỄN THỊ HOÀN	28/01/1988	*****62	Sơn Kim 2, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x	A1	1829	
50	NGUYỄN THÀNH HƯNG	05/09/2002	*****78	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x		1830	
51	LÊ THỊ HUYỀN	08/12/1997	*****20	Đức Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1831	
52	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	10/09/1984	*****77	Sơn Kim 2, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1832	
53	NGUYỄN THỊ HÀ LINH	09/09/2004	*****54	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x		1833	
54	VĂN THỊ PHƯƠNG LINH	11/11/2000	*****39	TT. Con Cuông, Con Cuông, Nghệ An	x		1834	
55	TRẦN THỊ LÝ	20/09/1986	*****35	Cẩm Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		1835	
56	NGUYỄN HOÀNG MINH	27/04/2005	*****39	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1836	

57	NGUYỄN THỊ THÚY NGÀ	28/10/1997	*****29	Xuân Hòa, Nam Đàn, Nghệ An	x		1837	
58	PHAN THỊ NGÀ	24/05/1998	*****47	Cẩm Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		1838	
59	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	20/08/1993	*****95	Nghĩa Trung, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x		1839	
60	HÀ THỊ PHƯƠNG	27/03/1987	*****05	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x		1840	
61	TRẦN VĂN QUÂN	12/11/1991	*****53	Đặng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x		1841	
62	NGUYỄN BÁ QUÁT	05/04/1962	*****45	Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An	x		1856	
63	PHAN VĂN QUẾ	08/05/1971	*****10	Tây Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1857	
64	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	08/01/1982	*****09	Sơn Kim 1, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1858	
65	TRƯƠNG THỊ THẢO	10/08/1997	*****44	Quỳnh Lập, T Hoàng Mai, Nghệ An	x		1859	
66	NGUYỄN THỊ LỆ THÚY	09/07/1991	*****48	P. Bến Thủy, TP. Vinh, Nghệ An	x		1860	
67	NGUYỄN THỊ THỦY	10/04/1988	*****18	Nghi Ân, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1861	
68	NGUYỄN THỊ THỦY	15/08/1981	*****59	Thanh Yên, Thanh Chương, Nghệ An	x		1862	
69	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	27/05/2000	*****83	Thạch Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x		1863	
70	NGUYỄN THỊ MINH TÚ	17/12/2004	*****33	Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x		1864	
71	NGUYỄN THỊ MỘNG VÂN	06/11/1994	*****19	Nhân Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1865	
72	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	21/02/1997	*****04	P. Hưng Phúc, TP. Vinh, Nghệ An	x		1867	
73	DƯƠNG THỊ HOÀI AN	11/07/1998	*****28	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1868	
74	NGUYỄN NHƯ ANH	02/10/1980	*****42	Sơn Kim 2, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1869	
75	VƯƠNG THỊ NGỌC BẢO	19/08/1998	*****71	Nghi Thái, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1870	
76	NGUYỄN THỊ BÌNH	16/05/1981	*****40	Xuân Trường, Thanh Chương, Nghệ An	x		1871	
77	NGUYỄN TRỌNG ĐỊNH	10/10/1972	*****87	Nghi Phương, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1873	

78	ĐẶNG XUÂN HÀ	20/09/1969	*****18	Nghi Đồng, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1874	
79	NGUYỄN HỒNG HẢI	26/03/1986	*****65	Nghi Thái, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1875	
80	TRẦN THỊ THẢO HUYỀN	12/04/2003	*****19	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x		1876	
81	TRẦN THỊ TUYẾT MAI	25/08/1990	*****65	Diễn Lâm, Diễn Châu, Nghệ An	x		1877	
82	TRẦN THỊ THANH NGÀ	02/12/1982	*****87	Sơn Tây, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1878	
83	ĐINH THỊ NGÂN	17/09/1998	*****13	Diễn Thái, Diễn Châu, Nghệ An	x		1879	
84	TRẦN THỊ NHƯ	15/10/1984	*****27	Sơn Tây, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1880	
85	NGUYỄN THỊ NHUNG	27/01/2003	*****94	Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1881	
86	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	23/07/1993	*****23	Quỳnh Văn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x		1882	
87	NGUYỄN THỊ PHẦN	02/01/1990	*****62	Sơn Kim 2, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1883	
88	TRẦN THỊ PHƯƠNG	10/11/1995	*****51	Mình Hợp, Quỳnh Hợp, Nghệ An	x	A1	1885	
89	ĐỖ THỊ SỬU	20/05/1985	*****70	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1886	
90	LÊ THỊ THÀNH	15/03/1993	*****68	Thạch Bình, TP. Hà Tĩnh, T. Hà Tĩnh	x		1887	
91	NGUYỄN THỊ THẢO	25/05/1990	*****18	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1889	
92	LÊ THỊ THƠ	08/08/2000	*****33	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1890	
93	ĐẶNG ĐÌNH THU	26/07/1973	*****78	Thượng Tân Lộc, Nam Đàn, Nghệ An	x		1892	
94	HOÀNG THỊ ANH THU	04/10/1994	*****54	Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1893	
95	VÕ MINH TUẤN	14/11/1993	*****30	Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1894	
96	NGÔ THỊ TUYẾT	03/03/1996	*****30	Bắc Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1895	
97	TRỊNH THỊ TUYẾT	05/04/1984	*****49	Sơn Tây, Hương Sơn, T. Hà Tĩnh	x		1897	
98	TRƯƠNG THỊ VINH	11/01/1993	*****13	P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An	x		1898	

99	THÁI THỊ ANH	28/08/1980	*****36	Nghi Vạn, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1899	
100	NGUYỄN THỊ DƯƠNG	20/05/1985	*****83	Quang Thành, Yên Thành, Nghệ An	x	A1	1900	
101	LÊ THỊ HÀ	10/04/1993	*****24	P. Quán Bàu, TP. Vinh, Nghệ An	x		1901	
102	NGUYỄN NGỌC HÀ	24/11/2001	*****86	P. Đông Vinh, TP. Vinh, Nghệ An	x		1902	
103	THÁI THỊ HẢO	17/04/1990	*****56	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1903	
104	ĐỖ THỊ HIỀN	10/11/1983	*****82	Chính Lý, Lý Nhân, T. Hà Nam	x	A1	1904	
105	DƯƠNG THỊ HIỀN	20/04/1989	*****22	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1905	
106	NGUYỄN THỊ HOA	10/06/1990	*****58	P. Bến Thủy, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1906	
107	ĐINH THỊ THANH HÒA	04/01/1985	*****19	Nghi Phương, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1907	
108	NGUYỄN THỊ HỘI	15/08/1983	*****59	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1909	
109	PHẠM THỊ HUẾ	10/08/1985	*****18	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1910	
110	NGUYỄN THỊ KIỀU HÙNG	16/05/1975	*****48	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1911	
111	VŨ TÙNG LÂM	31/01/1997	*****28	Nghĩa Lâm, Nghĩa Đàn, Nghệ An	x		1913	
112	HỒ THỊ NGỌC LAN	04/08/1986	*****67	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1914	
113	NGUYỄN THỊ NHẬT LỆ	17/02/1997	*****99	Nghi Công Bắc, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1915	
114	HOÀNG THỊ LOAN	11/11/1994	*****21	Nghi Lâm, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1919	
115	TRẦN THỊ LƯƠNG	27/04/1993	*****53	Nghi Mỹ, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1920	
116	CHU THỊ MAI	13/05/1998	*****06	Hoa Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1921	
117	MAI THỊ HOÀNG MAI	10/09/1993	*****12	Nghi Hoa, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	1922	
118	HÀ THỊ NGUYỆT	02/06/1995	*****17	Khánh Sơn, Nam Đàn, Nghệ An	x		1923	
119	PHẠM THỊ NHUNG	10/11/1994	*****91	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1924	

120	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	10/10/1991	*****18	P. Hà Huy Tập, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1925	
121	TRẦN THẾ TÀI	02/10/1994	*****99	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1926	
122	TRẦN THỊ THANH TÂM	15/10/1994	*****32	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1927	
123	TRẦN THỊ KIM THANH	10/10/1992	*****65	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x		1929	
124	PHẠM THỊ THẢO	20/11/1991	*****96	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		1930	
125	ĐẶNG THỊ MỸ THUẬN	18/10/2002	*****13	Nghi Thuận, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1932	
126	NGUYỄN THỊ THỦY	19/11/1982	*****22	P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An	x	A1	1933	
127	NGUYỄN THỊ VÂN	16/10/1987	*****58	Nam Giang, Nam Đàn, Nghệ An	x		1934	
128	TRẦN QUỐC VIỆT	28/09/2006	*****52	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		1935	
129	ĐẬU THỊ XUÂN	20/12/1982	*****76	Nghi Công Nam, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1936	
130	PHẠM THỊ YÊN	14/08/1983	*****76	TT. Quán Hành, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1937	
131	VƯƠNG ĐÌNH DUY AN	12/07/2005	*****80	Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1938	
132	HOÀNG TUẤN ANH	02/05/2005	*****33	Nghi Phú, TP. Vinh, Nghệ An	x		1939	
133	LÊ TUẤN ANH	20/03/1996	*****90	Trung Phúc Cường, Nam Đàn, Nghệ An	x		1940	
134	NGUYỄN THẾ ANH	04/01/2004	*****50	TT. Xuân An, Nghi Xuân, T. Hà Tĩnh	x	A1	1941	
135	NGUYỄN VĂN ANH	01/07/1988	*****58	Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1944	
136	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	15/02/1997	*****79	Ngọc Sơn, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x		1945	
137	VI HA ĐA	03/04/2002	*****40	Yên Hòa, Tương Dương, Nghệ An	x	A1	1946	
138	VŨ TRUNG ĐÔNG	06/01/1985	*****94	P.15, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	x		1947	
139	NGUYỄN VĂN DŨNG	17/07/1995	*****64	Nghi Phong, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1948	
140	TRẦN THỊ HẰNG	24/10/1993	*****73	P. Lê Mao, TP. Vinh, Nghệ An	x		1949	

141	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	18/04/1987	*****87	P. Hưng Dũng, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	1950	
142	NGUYỄN QUANG HUY	03/06/1999	*****21	Hưng Đông, TP. Vinh, Nghệ An	x		1951	
143	NGUYỄN VĂN LINH	30/09/1995	*****28	Nghi Xuân, Nghi Lộc, Nghệ An	x		1952	
144	NGUYỄN THỊ NGÀ	24/12/1992	*****29	P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	x		2095	
145	NGUYỄN THỊ NHẬT	27/07/1992	*****51	Hưng Yên Nam, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2096	
146	PHẠM QUANG PHONG	16/06/2003	*****02	Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x		2097	
147	NGUYỄN XUÂN QUỐC	29/04/2003	*****77	Quỳnh Vinh, T Hoàng Mai, Nghệ An	x		2098	
148	NGUYỄN VĂN THẮNG	17/12/1990	*****88	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, Nghệ An	x		2099	
149	NGUYỄN DUY THANH	16/03/1989	*****13	Nghi Liên, TP. Vinh, Nghệ An	x		2100	
150	BÙI THANH THƯỜNG	21/10/2002	*****86	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	2101	
151	NGÔ QUANG TIỂU	05/01/2005	*****37	Hưng Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x		2102	
152	LÊ VIỆT TÚ	27/05/1996	*****75	P. Bến Thủy, TP. Vinh, Nghệ An	x		2103	
153	ĐẬU HOÀNG THÁI TUẤN	23/12/2003	*****02	Hưng Đông, TP. Vinh, Nghệ An	x		2105	
154	NGUYỄN ANH TUẤN	12/10/1989	*****15	Nghi Thạch, Nghi Lộc, Nghệ An	x		2106	
155	NGUYỄN DUY TUẤN	16/06/1999	*****92	Thanh Phong, Thanh Chương, Nghệ An	x		2107	
156	ĐẶNG THỊ TUYỀN	09/12/1990	*****08	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, Nghệ An	x		2108	
157	NGUYỄN THỊ KIM ANH	03/04/1999	*****89	P. Quán Bàu, TP. Vinh, Nghệ An	x		2109	
158	TRƯƠNG VĂN ANH	03/12/1989	*****78	Nghi Văn, Nghi Lộc, Nghệ An	x		2110	
159	NGÔ VĂN CHÍ	11/10/1998	*****09	Nghi Phương, Nghi Lộc, Nghệ An	x		2111	
160	TRẦN TIẾN ĐẠT	28/05/2002	*****14	P. Đông Vĩnh, TP. Vinh, Nghệ An	x		2112	
161	LÊ THỊ DUNG	10/09/1988	*****04	P. Trường Thi, TP. Vinh, Nghệ An	x		2113	

162	HOÀNG ĐỨC DƯƠNG	04/02/1995	*****77	P. Nghi Thủy, T Cửa Lò, Nghệ An	x		2114	
163	TRẦN VĂN HÀ	24/08/1994	*****48	Bắc Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x		2115	
164	TRẦN THỊ THÚY HẰNG	10/04/2003	*****67	Hung Lộc, TP. Vinh, Nghệ An	x		2116	
165	ĐOÀN XUÂN HÒA	17/06/1984	*****52	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x	A1	2117	
166	ĐẬU XUÂN HUY	15/01/1998	*****78	Quỳnh Bảng, Quỳnh Lưu, Nghệ An	x	A1	2118	
167	TRẦN THỊ HUYỀN	10/07/1996	*****39	Nghi Trường, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	2119	
168	NGUYỄN VĂN KIÊM	01/07/1973	*****05	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2120	
169	LÊ VĂN LÂN	07/10/1975	*****38	Lưu Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1	2121	
170	PHẠM THỊ LIÊN	01/02/1991	*****16	Hung Đông, TP. Vinh, Nghệ An	x		2122	
171	NGUYỄN NHẬT LONG	09/04/1999	*****19	P. Vinh Tân, TP. Vinh, Nghệ An	x		2123	
172	LÊ THỊ LÝ	03/08/1996	*****63	P. Trung Lương, T Hồng Lĩnh, T. Hà Tĩnh	x		2124	
173	PHAN SỸ MÙI	18/04/1991	*****56	Tràng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x	A1	2125	
174	NGUYỄN VĂN NGHIỆM	06/10/1992	*****72	Hung Trung, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2126	
175	NGUYỄN CẢNH QUANG	24/01/1988	*****55	Tràng Sơn, Đô Lương, Nghệ An	x		2127	
176	NGUYỄN THỊ QUYẾT	22/02/1988	*****20	Nghi Thạch, Nghi Lộc, Nghệ An	x		2131	
177	LƯU TÙNG SAO	06/09/1995	*****05	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		2132	
178	NGUYỄN ĐÌNH THẮNG	25/12/1992	*****87	Khánh Hợp, Nghi Lộc, Nghệ An	x		2133	
179	NGUYỄN VĂN THÔNG	03/11/1981	*****55	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2134	
180	TRƯƠNG THỊ TRÂM	02/12/1997	*****80	Thịnh Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		2135	
181	HÀ ANH TUẤN	24/11/1990	*****37	P. Tân Thịnh, TP. Hòa Bình, T. Hòa Bình	x		2136	
182	HOÀNG ĐỨC VINH	28/09/1979	*****44	Hung Tây, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2137	

183	NGUYỄN VIỆT CƯỜNG	25/09/1984	*****86	Nghĩa Phúc, Tân Kỳ, Nghệ An	x		2138	
184	NGUYỄN ĐÌNH ĐỨC	12/05/1996	*****24	P. Nghi Hòa, T Cửa Lò, Nghệ An	x		2139	
185	LÊ TIẾN DŨNG	18/03/1999	*****05	Thọ Điền, Vũ Quang, T. Hà Tĩnh	x		2140	
186	NGUYỄN VĂN HÙNG	17/08/1998	*****12	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		2141	
187	NGUYỄN VĂN QUÂN	06/01/2002	*****49	Nghi Kim, TP. Vinh, Nghệ An	x		2142	
188	NGUYỄN HỒNG THẮNG	12/08/1995	*****82	Nghi Thịnh, Nghi Lộc, Nghệ An	x	A1	2171	
189	NGUYỄN VĂN THÌN	20/08/2000	*****73	Tường Sơn, Anh Sơn, Nghệ An	x	A1	2172	
190	NGUYỄN ĐÌNH THƯỜNG	01/04/1989	*****57	Hung Lĩnh, Hưng Nguyên, Nghệ An	x		2174	
191	NGUYỄN GIA TÌNH	02/12/1997	*****16	Văn Thành, Yên Thành, Nghệ An	x		2175	
192	PHAN VĂN TUÂN	27/11/1999	*****77	Hương Xuân, Hương Khê, T. Hà Tĩnh	x	A1	2176	
193	TRẦN QUỐC TUẤN	18/07/1983	*****43	Nghĩa Phúc, Tân Kỳ, Nghệ An	x	A1	2177	

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ GIẤY PHÉP LÁI XE QUÁ THỜI HẠN SỬ DỤNG
DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Kèm theo Quyết định số: 3855/QĐ-CAT-PC08 ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Công an tỉnh Nghệ An)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Số định danh hoặc hộ chiếu	Nơi cư trú	Hạng giấy phép lái xe	Số giấy phép lái xe	Cơ quan quản lý giấy phép lái xe	Ngày hết hạn GPLX	Lý do sát hạch	Nội dung sát hạch
1	PHẠM TU ÂN	02/02/1982	*****53	Minh Hợp - Quỳnh Hợp - Nghệ An	Cm	370151002175	Nghệ An	31/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
2	VÕ THUỖNG ANH	13/05/1996	*****68	Nghi Phú - Vinh - Nghệ An	B	400147020970	Nghệ An	07/07/2014	Quá hạn	Lý Thuyết
3	TRẦN HÙNG BIÊN	23/06/1983	*****68	Bến Thủy - Vinh - Nghệ An	B	400093008264	Nghệ An	10/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
4	NGUYỄN VĂN CÂN	29/03/1986	*****63	Đồng Thành - Yên Thành - Nghệ An	B	440145006187	Quảng Bình	19/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
5	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	25/05/1980	*****98	Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Cm	400048002161	Nghệ An	05/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
6	HOÀNG NGHĨA CHÂU	01/01/1967	*****33	Hưng Phúc - Vinh - Nghệ An	B	400113006074	Nghệ An	12/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
7	NGUYỄN VĂN CHÂU	16/03/1964	*****55	Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	C1	400982000894	Nghệ An	16/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
8	ĐẬU QUANG CHÂU	24/03/1975	*****02	Châu Bình - Quỳnh Châu - Nghệ An	Cm	400094010334	Nghệ An	19/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
9	TRẦN VĂN CHIẾN	20/09/1992	*****71	Thịnh Trường - Nghi Lộc - Nghệ An	B	300156003086	Hải Dương	15/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
10	LÊ VĂN CHUNG	28/02/1995	*****05	Nghĩa Mai - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Cm	400131031144	Nghệ An	05/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
11	TRẦN DOÃN CHUNG	02/04/1975	*****43	Trường Thi - Vinh - Nghệ An	C1	400066001961	Nghệ An	13/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
12	NGUYỄN VĂN CÔNG	29/10/1993	*****81	Nghi Long - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400141043069	Nghệ An	15/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
13	LÊ ĐÌNH CÔNG	20/08/1978	*****52	Nghi Liên - Vinh - Nghệ An	B	400125006462	Nghệ An	06/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
14	NGUYỄN THỊ CÚC	24/12/1974	*****03	Nghĩa Thuận - Thái Hòa - Nghệ An	B	401119001065	Nghệ An	30/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
15	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	16/10/1987	*****86	Nghi Lâm - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400095019219	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
16	TRẦN VĂN CƯỜNG	12/01/1982	*****41	Nghi Thuận - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400132012722	Nghệ An	24/05/2024	Quá hạn	Lý Thuyết

17	LÊ THỊ ANH ĐÀO	10/12/1970	*****67	Trường Thi - Vinh - Nghệ An	B	401109000337	Nghệ An	17/04/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
18	TRẦN HIẾU ĐỨC	06/12/1975	*****46	Hung Bình - Vinh - Nghệ An	C1	400106010316	Nghệ An	19/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
19	NGUYỄN MINH ĐỨC	28/10/1987	*****05	Quán Bàu - Vinh - Nghệ An	C1	400129006844	Nghệ An	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
20	HÀ VĂN DŨNG	04/04/1985	*****21	Tân Lạc - Quỳnh Lưu - Nghệ An	Cm	400140039135	Nghệ An	16/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
21	VÕ VIỆT DŨNG	01/07/1988	*****16	Trung Đô - Vinh - Nghệ An	Cm	400148044227	Nghệ An	12/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
22	NGUYỄN BÁ GIÁP	15/10/1994	*****80	Tường Sơn - Anh Sơn- Nghệ An	Cm	400132004857	Nghệ An	13/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
23	NGUYỄN ĐÌNH HẢI	15/12/1978	*****46	Đức Thọ - Đức Thọ - Hà Tĩnh	C1	400107009283	Nghệ An	12/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
24	PHAN CÔNG HẢI	18/08/1971	*****93	Diễn Yên - Diễn Châu - Nghệ An	Cm	400014001297	Nghệ An	30/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
25	ĐINH THỊ THÚY HẰNG	21/03/1979	*****96	Đội Cung - Vinh - Nghệ An	B	401151007517	Nghệ An	14/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
26	NGUYỄN SỸ HÀO	28/04/1970	*****05	Hung Dũng - Vinh - Nghệ An	B	400105012809	Nghệ An	25/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
27	CAO XUÂN HÀO	20/07/1966	*****10	Trường Thi - Vinh - Nghệ An	B	400124004779	Nghệ An	18/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
28	PHAN SONG HÀO	23/08/1979	*****36	Vinh Tân - Vinh - Nghệ An	B	400102011843	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
29	BÙI VĂN HẢO	22/08/1992	*****70	Nghĩa Trung - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Cm	310590058860	Nghệ An	04/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
30	NGUYỄN VĂN HẢO	09/02/1983	*****46	Xuân Liên - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	C1	400145018881	Nghệ An	15/06/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
31	VŨ VĂN HẬU	06/07/1967	*****95	Hòa Hiếu - Thái Hòa - Nghệ An	B	380098384823	Thanh Hóa	08/09/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
32	NGUYỄN BÁ HIẾN	17/06/1952	*****10	Trường Thi - Vinh - Nghệ An	B	400744000027	Nghệ An	12/11/2014	Quá hạn	Lý Thuyết
33	NGUYỄN DUY HIỀN	10/09/1968	*****70	Quán Bàu - Vinh - Nghệ An	B	400041002272	Nghệ An	26/06/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
34	TRẦN ĐĂNG HIỀN	16/06/1979	*****71	Ngọc Bích - Diễn Châu - Nghệ An	C1	400154007287	Nghệ An	11/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
35	HỒ ANH HIỀN	18/10/1970	*****56	Hồng Sơn - Vinh - Nghệ An	Cm	400979000928	Nghệ An	07/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
36	NGUYỄN HỮU HIỆP	09/03/1988	*****22	Thiệu Vân - Thanh Hóa -Thanh Hoá	Cm	400194025878	Nghệ An	09/10/2024	Quá hạn	Lý Thuyết

37	TRẦN QUANG HIẾU	06/04/1991	*****95	Hung Bình - Vinh - Nghệ An	B	400147032021	Nghệ An	29/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
38	TRẦN NGỌC HOAN	15/07/1957	*****42	Cửa Nam - Vinh - Nghệ An	B	400044003184	Nghệ An	28/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
39	NGUYỄN VĂN HOÀNG	10/05/1985	*****96	Quỳnh Thắng - Quỳnh Lưu - Nghệ An	Cm	400124006092	Nghệ An	16/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
40	LÊ ĐÌNH HOÀNG	05/10/1975	*****46	Quỳnh Tam - Quỳnh Lưu - Nghệ An	Cm	310159006166	Nghệ An	11/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
41	HỒ VIỆT HÙNG	01/10/1991	*****17	Quỳnh Giang - Quỳnh Lưu - Nghệ An	B	400148045884	Nghệ An	21/12/2014	Quá hạn	Lý Thuyết
42	NGUYỄN VĂN HÙNG	20/03/1993	*****11	Tam Hợp - Quỳnh Hợp- Nghệ an	C1	400140023899	Nghệ An	17/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
43	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	05/10/1977	*****45	Mình Tiến - Thanh Chương- Nghệ An	B	400109010634	Nghệ An	29/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
44	NGUYỄN VĂN HÙNG	05/03/1963	*****19	Xuân Quỳnh - Quỳnh Hợp - Nghệ An	B	400159004915	Nghệ An	04/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
45	HOÀNG VĂN HUY	10/10/1991	*****20	Quỳnh Thắng - Quỳnh Lưu- Nghệ An	Cm	400150011224	Nghệ An	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
46	LÊ TUẤN KHANG	18/11/1989	*****97	Nghĩa Đức - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Cm	400131041936	Nghệ An	18/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
47	NGUYỄN CẢNH KHOA	08/08/1981	*****08	Đội Cung - Vinh - Nghệ An	B	400092004744	Nghệ An	19/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
48	NGUYỄN VIỆT KHƯƠNG	10/07/1960	*****84	Hung Bình - Vinh - Nghệ An	C1	400157012194	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
49	LÊ XUÂN KÍNH	10/10/1988	*****92	Diên Hoa - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400127008057	Nghệ An	04/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
50	TRẦN NGỌC KÝ	21/07/1989	*****84	Nghi Kiều - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400123005533	Nghệ An	12/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
51	NGUYỄN NHƯ KỶ	02/08/1985	*****06	Khánh Thành - Yên Thành - Nghệ An	B	310142028229	Hải Phòng	18/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
52	ĐẶNG XUÂN KỶ	29/12/1977	*****64	Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	Cm	400057001151	Nghệ An	30/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
53	CAO HỒNG LAM	20/05/1963	*****74	Thạch Giám - Tương Dương - Nghệ An	B	400079003320	Nghệ An	29/09/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
54	VŨ ĐỨC LÂM	06/02/1984	*****42	Diễn Hoàng - Diễn Châu - Nghệ An	Cm	420205001169	Hà Tĩnh	04/05/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
55	TRẦN ĐỨC LIÊM	28/05/1990	*****45	Xuân Hải - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	B	400144010056	Nghệ An	04/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
56	TRẦN XUÂN LIÊN	06/08/1980	*****73	Tân Lộc - Tân Thành - Nghệ An	Cm	370140010086	Nghệ An	14/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết

57	TRẦN KHẮC LINH	19/06/1987	*****27	Lê Mao - Vinh - Nghệ An	Cm	400111000537	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
58	HOÀNG VĂN LINH	12/01/1980	*****24	Nghĩa Thuận - Nghĩa Đàn - Nghệ An	D	310121002309	Nghệ An	07/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
59	TRẦN THỊ LOAN	23/05/1955	*****06	Trung Đô - Vinh - Nghệ An	B	401093000630	Nghệ An	21/05/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
60	THÁI QUANG LỘC	14/02/1967	*****02	Hưng Lộc - Vinh - Nghệ An	C	400997000852	Nghệ An	01/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
61	LÊ XUÂN LỢI	08/08/1995	*****27	Thanh Hương - Thanh Chương - Nghệ An	B	400145009566	Nghệ An	29/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
62	LÊ SỸ LONG	15/10/1986	*****80	Hùng Hải - Diễn Châu - Nghệ An	Cm	400139012378	Nghệ An	12/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
63	NGUYỄN CẢNH LONG	06/05/1975	*****26	Hà Huy Tập - Vinh - Nghệ An	B	400090008621	Nghệ An	18/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
64	TRẦN NAM LONG	01/06/1984	*****62	Tân Xuân - Tân Kỳ - Nghệ An	Cm	790203004524	Hồ Chí Minh	06/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
65	NGUYỄN VĂN LỰC	20/10/1982	*****66	Nghi Kim - Vinh - Nghệ An	Cm	400114007885	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
66	NGÔ TRÍ LỰC	10/07/1989	*****51	Minh Hợp - Quỳnh Hợp - Nghệ An	C1	400150000361	Nghệ An	01/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
67	ĐẬU BÁ LỰC	16/06/1975	*****34	Đông Sơn - Đô Lương- Nghệ An	C1	400077004318	Nghệ An	22/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
68	NGUYỄN BÁ LƯƠNG	15/08/1983	*****50	Giang Sơn Đông - Đô Lương - Nghệ An	Cm	400097009813	Nghệ An	08/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
69	PHAN VIỆT LƯU	10/10/1975	*****10	Minh Thành - Yên Thành - Nghệ An	C1	400104012754	Nghệ An	25/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
70	NGUYỄN VĂN LƯU	30/11/1967	*****12	Châu Nhân - Hưng Chính- Nghệ An	B	400114007803	Nghệ An	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
71	PHAN VĂN MINH	29/07/1985	*****30	Châu Đình - Quỳnh Hợp - Nghệ An	B	400141036193	Nghệ An	03/10/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
72	HOÀNG VĂN MINH	20/10/1970	*****81	Nghi Trung - Nghi Lộc - Nghệ An	B	400102012158	Nghệ An	10/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
73	NGUYỄN ĐÌNH NGÂN	22/12/1977	*****53	Nghi Đức - Vinh - Nghệ An	B	400090005912	Nghệ An	06/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
74	NGUYỄN DUY NGHĨA	06/11/1979	*****36	Đại Hồng - Thanh Chương- Nghệ An	Cm	400154022127	Nghệ An	07/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
75	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	02/08/1988	*****38	Trà Lân - Con Cuông - Nghệ An	B	401149020421	Nghệ An	29/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
76	TRẦN THẾ PHÁT	18/10/1992	*****17	Xuân An - Nghi Xuân - Hà Tĩnh	C1	010115013378	Hà Nội	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết

77	PHAN ANH PHONG	03/12/1988	*****40	Hoa Thành - Yên Thành - Nghệ An	B	400153011768	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
78	LƯƠNG VĂN PHONG	13/11/1991	*****51	Tri Lễ - Quế Phong - Nghệ An	Cm	400206002143	Nghệ An	19/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
79	NGÔ MINH PHÚC	04/05/1978	*****27	Hung Thành - Hưng Nguyên - Nghệ An	C1	400107011497	Nghệ An	23/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
80	HỒ THỊ THU PHƯƠNG	26/10/1982	*****36	Nghi Phú - Vinh - Nghệ An	B	401119001056	Nghệ An	30/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
81	PHẠM HỒNG QUÂN	26/04/1988	*****77	Phúc Lợi - Hưng Nguyên	B	400159005004	Nghệ An	04/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
82	NGUYỄN VĂN QUÊ	15/12/1987	*****16	Đức Thành - Yên Thành - Nghệ An	Cm	400111009204	Nghệ An	13/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
83	LÊ VĂN QUÝ	04/01/1985	*****23	Diễn Phong - Diễn Châu - Nghệ An	Cm	400204000080	Nghệ An	03/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
84	HỒ CAO QUÝ	29/09/1984	*****04	Nghi Lâm - Nghi Lộc - TP.vinh	B	400159006832	Nghệ An	11/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
85	TRƯƠNG PHƯƠNG QUÝ	04/05/1961	*****05	Kim Sơn - Quế Phong - Nghệ An	C1	400106010370	Nghệ An	22/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
86	NGUYỄN HỮU QUYẾT	01/01/1976	*****86	Nghi Quang - Nghi Lộc- Nghệ An	C1	400107009544	Nghệ An	22/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
87	NGÂN VĂN SAO	16/12/1988	*****61	Mậu Đức - Con Cuông - Nghệ An	Cm	400155011094	Nghệ An	24/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
88	NGUYỄN TRUNG SƠN	08/09/1984	*****95	Hung Phúc - Vinh - Nghệ An	B	400105008822	Nghệ An	30/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
89	NGUYỄN ANH SƠN	01/07/1970	*****85	Hung Dũng - Vinh - Nghệ An	B	400037979005	Nghệ An	13/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
90	NGŨ ĐỨC SƠN	20/09/1990	*****17	Hung Đạo - Hưng Nguyên - Nghệ An	C1	400154005793	Nghệ An	05/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
91	NGUYỄN CHÍ SƠN	22/08/1998	*****77	Thanh Đồng - Thanh Chương- Nghệ An	Cm	10185018240	Hà Nội	13/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
92	THÁI KHẮC TÀI	13/02/1985	*****97	Kỳ Tân - Tân Kỳ - Nghệ An	B	400101008675	Nghệ An	26/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
93	HỒ XUÂN THẠCH	20/05/1985	*****81	Cầu Giát - Quỳnh Lưu- Nghệ An	C1	400095007249	Nghệ An	01/10/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
94	LƯƠNG TĂNG THÁI	24/07/1968	*****08	Kim Nhan - Anh Sơn - Nghệ An	B	400104011485	Nghệ An	23/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
95	NGUYỄN VĂN THẮNG	26/10/1985	*****56	Nghĩa Thái - Nam Đàn- Nghệ An	D2	400126010657	Nghệ An	11/09/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
96	TRẦN THỊ THANH	20/12/1968	*****52	Nghi Phú - Vinh - Nghệ An	B	401057000629	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết

97	HỒ VĂN THANH	20/06/1972	*****30	Hung Bình - Vinh - Nghệ An	Cm	400038098888	Nghệ An	01/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
98	NGUYỄN SỸ THÀNH	24/12/1989	*****72	Nghi Liên - Vinh - Nghệ An	B	400091015192	Nghệ An	01/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
99	PHAN VĂN THÀNH	24/01/1989	*****16	Quỳnh Châu - Quỳnh Lưu - Nghệ An	B	400157003987	Nghệ An	27/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
100	NGUYỄN THỊ THẢO	10/04/1971	*****17	Quang Tiến - Thái Hòa- Nghệ An	B	401078000367	Nghệ An	17/10/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
101	HOÀNG THỊ THIÊN	27/11/1988	*****71	Hưng Dũng - Vinh - Nghệ An	B	401141011081	Nghệ An	12/06/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
102	NGUYỄN VĂN THỌ	20/10/1986	*****65	Quỳnh Thọ - Quỳnh Lưu - Nghệ An	B	400078004661	Nghệ An	01/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
103	TRẦN NGỌC THÔNG	01/08/1987	*****73	Tân Sơn - Quỳnh Lưu - Nghệ An	Cm	400098009079	Nghệ An	20/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
104	LƯƠNG THỊ THUẬN	12/07/1988	*****21	Tân Kỳ - Tân Kỳ- Nghệ An	B	401144023711	Nghệ An	09/10/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
105	NGUYỄN VĂN THƯƠNG	02/04/1974	*****36	Quán Hành - Nghi Lộc - Nghệ An	C1	400110007872	Nghệ An	08/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
106	CAO ĐỨC TIẾN	17/10/1978	*****90	Hưng Nguyên - Hưng Nguyên - Nghệ An	C	400125008136	Nghệ An	15/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
107	NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	25/05/1971	*****65	Đội Cung - Vinh - Nghệ An	C1	400057001232	Nghệ An	18/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
108	NGUYỄN XUÂN TOÀN	22/10/1993	*****67	Châu Nhân - Hưng Nguyên - Nghệ An	Cm	400151005925	Nghệ An	27/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
109	NGUYỄN QUỲNH TRANG	07/09/1993	*****08	Đông Vĩnh - Vinh - Nghệ An	B	741151003866	Bình Dương	20/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
110	NGUYỄN VĂN TRÌNH	24/10/1984	*****524	Nghi Lâm - Nghi Lộc - Nghệ An	Cm	400139019524	Nghệ An	29/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
111	LUYỆN VĂN TRỊNH	07/09/1969	*****2	Đô Thành - Yên Thành - Nghệ An	B	400068002529	Nghệ An	15/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
112	TRỊNH VĂN TRỌNG	06/04/1991	*****72	Nghi Tân - Vinh - Nghệ An	C1	740141012075	Bình Dương	10/02/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
113	NGUYỄN CÔNG TRUNG	01/04/1975	*****52	Tân Kỳ - Tân Kỳ- Nghệ An	B	400108007880	Nghệ An	13/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
114	PHẠM XUÂN TÚ	08/12/1996	*****95	Diễn Yên - Diễn Châu - Nghệ An	Cm	400184033023	Nghệ An	19/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
115	ĐÌNH CÔNG TÚ	06/09/1989	*****88	Vinh Tân - Vinh - Nghệ An	C1	400141009120	Nghệ An	25/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
116	HỒ VĂN TUẤN	15/02/1985	*****51	Sơn Mỹ - Hương Sơn - Nghệ An	C1	790158011536	Nghệ An	15/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết

117	NGUYỄN MẠNH TUẤN	10/03/1982	*****36	Quỳ Hợp - Quỳ Hợp - Nghệ An	C1	400112006343	Nghệ An	24/12/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
118	TRẦN QUỐC TUẤN	24/11/1976	*****95	Nghi Hải - Vinh - Nghệ An	C1	400120006764	Nghệ An	03/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
119	ĐẬU VĂN TUẤN	10/10/1989	*****81	Nghi Xuân - Nghi Lộc - Nghệ An	B	420143006907	Nghệ An	23/09/2014	Quá hạn	Lý Thuyết
120	ĐẶNG VĂN TUỆ	17/02/1982	*****13	Trung Đô - Vinh - Nghệ An	C1	400074004801	Nghệ An	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
121	LÊ ĐÌNH TUYẾN	08/04/1978	*****49	Lê Lợi - Vinh - Nghệ An	B	400148015562	Nghệ An	14/05/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
122	NGUYỄN VĂN TÝ	09/11/1972	*****33	Thịnh Trường- Nghi lộc - Nghệ An	C1	400127006851	Nghệ An	06/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
123	NGUYỄN LÊ HỒNG VÂN	02/08/1988	*****35	Nghi Trung - Nghi Lộc - Nghệ An	B	401149028559	Nghệ An	27/11/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
124	NGUYỄN THỊ VÂN	14/10/1988	*****92	Hà Huy Tập -Vinh - Nghệ An	B1	401149010099	Nghệ An	26/05/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
125	PHAN THÀNH VINH	20/08/1980	*****75	Hưng Bình - Vinh - Nghệ An	B	400046001971	Nghệ An	21/04/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
126	PHAN VĂN VINH	15/06/1985	*****70	Hưng Tây - Hưng Nguyên - Nghệ An	Cm	400096009734	Nghệ An	10/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
127	NGUYỄN VĂN VINH	15/07/1987	*****66	Diễn Thái - Diễn Châu - Nghệ An	B	400105006149	Nghệ An	09/07/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
128	TRƯƠNG CÔNG VINH	30/06/1984	*****05	Nghĩa Thọ - Nghĩa Đàn - Nghệ An	Cm	310138007247	Nghệ An	17/03/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
129	VŨ THÀNH VINH	17/11/1984	*****62	Hưng Dũng - Vinh - Nghệ An	B	400102010547	Nghệ An	27/01/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
130	VÕ CÔNG VINH	20/01/1970	*****37	Phú Thành - Yên Thành - Nghệ An	C1	680101682857	Lâm Đồng	09/04/2025	Quá hạn	Lý Thuyết
131	NGUYỄN VĂN VƯƠNG	02/10/1979	*****91	Quỳnh Hưng - Quỳnh Lưu - Nghệ An	B	400146034884	Nghệ An	25/09/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
132	NGÔ SỸ VY	10/01/1968	*****22	Vân Tụ - Yên Thành - Nghệ An	B	400141018670	Nghệ An	15/06/2024	Quá hạn	Lý Thuyết
133	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	13/03/1993	*****36	Trung Đô - Vinh - Nghệ An	B	401141019146	Nghệ An	19/08/2024	Quá hạn	Lý Thuyết